



Ký bởi: TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
Cơ quan: BỘ QUỐC PHÒNG
Ngày ký: 10-09-2025 09:29:12
+07:00

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3523**/HD-CT

Hà Nội, ngày **09** tháng 9 năm 2025

HƯỚNG DẪN

**Tổ chức đại hội (hội nghị) đoàn các cấp trong Quân đội
tiến tới Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XIII**

Thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031; Chỉ thị số 4418-CT/QUTW ngày 31/8/2025 của Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương (QUTW) về lãnh đạo đại hội các tổ chức quân chủng trong QĐND Việt Nam nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khoá XII; Hướng dẫn số 68-HD/TWĐTN-CTĐ ngày 24/7/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về tổ chức đại hội đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XIII;

Tổng cục Chính trị (TCCT) hướng dẫn tổ chức đại hội (hội nghị) đoàn các cấp trong Quân đội như sau:

1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thống nhất nội dung, quy trình, phương pháp tiến hành đại hội (hội nghị) đoàn ở từng cấp. Thông qua đại hội (hội nghị) đoàn ở các cấp tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, thể hiện tinh thần đoàn kết, yêu nước, khát vọng cống hiến của đội ngũ cán bộ đoàn, đoàn viên thanh niên; đồng thời, khẳng định vai trò quan trọng của tổ chức đoàn, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong mọi tình huống.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chính trị các cấp lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn về công tác thanh niên, nhất là các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về tổ chức đại hội đoàn các cấp trong Quân đội tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XIII.

- Làm tốt công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội (hội nghị) chặt chẽ; phát huy dân chủ, đoàn kết, tập trung trí tuệ, đề cao trách nhiệm của tổ chức đoàn, đoàn viên, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, an toàn tuyệt đối.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ)

Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong Quân đội thực hiện ở cấp cơ sở và cấp toàn quân. Từ cấp trên trực tiếp cơ sở đến cấp trực thuộc QUTW-BQP tổ chức Hội nghị đại biểu để tổng kết công tác đoàn và phong trào thanh niên giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể như sau:

1. Nội dung

a) Đối với đơn vị không thực hiện sắp xếp, điều chỉnh tổ chức, Đại hội Đoàn cấp cơ sở thực hiện 04 nội dung sau:

- Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp công tác đoàn và phong trào thanh niên (CTĐ&PTTN) trong nhiệm kỳ mới.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị (báo cáo tổng kết) của đại hội đoàn (hội nghị) cấp trên trực tiếp và dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XIII. Thảo luận, đóng góp, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Bầu ban chấp hành đoàn nhiệm kỳ mới.

- Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội đoàn cấp trên (chỉ áp dụng đối với Liên Chi đoàn).

b) Đối với đơn vị thực hiện sắp xếp, điều chỉnh tổ chức, biên chế (thành lập đoàn mới), Đại hội Đoàn cấp cơ sở thực hiện 03 nội dung sau:

- Đánh giá kết quả hoạt động CTĐ&PTTN từ khi thành lập đến nay và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp CTĐ&PTTN trong nhiệm kỳ lần thứ I.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị (báo cáo tổng kết) của đại hội (hội nghị) đoàn cấp trên trực tiếp và dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XIII. Thảo luận, đóng góp, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Công bố quyết định chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đoàn nhiệm kỳ mới; quyết định chỉ định đại biểu dự đại hội (hội nghị) đoàn cấp trên trực tiếp.

c) Đối với các chi đoàn đã đại hội nhiệm kỳ 2024 - 2027 và cấp trên trực tiếp cơ sở đến cấp trực thuộc QUTW-BQP, tiến hành Hội nghị (không tổ chức Đại hội) để thực hiện các nội dung sau:

- * Đối với chi đoàn: Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của đại hội đoàn cấp trên trực tiếp và dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XIII. Thảo luận, đóng góp, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- * Đối với cấp trên trực tiếp cơ sở

- Tổng kết chương trình hành động CTĐ&PTTN giai đoạn 2022 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp CTĐ&PTTN giai đoạn 2025 - 2030.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo tổng kết của cấp trên trực tiếp (cấp trực thuộc QUTW-BQP) và dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XIII. Thảo luận, đóng góp, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

* Đối với cấp trực thuộc QUTW-BQP

- Tổng kết thực hiện chương trình hành động CTĐ&PTTN giai đoạn 2022 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp CTĐ&PTTN giai đoạn 2025 - 2030.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quân đội lần thứ XI (2025 - 2030) và dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XIII. Thảo luận, đóng góp, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

d) Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quân đội lần thứ XI (2025 - 2030) *(có kế hoạch riêng)*.

2. Thời gian

a) Đại hội cấp cơ sở

- Chi đoàn (chi đoàn cơ sở), liên chi đoàn: không quá 01 ngày, hoàn thành trước ngày 20/9/2025.

- Đoàn cơ sở (2 cấp, 3 cấp): 01 ngày, hoàn thành trước ngày 10/10/2025.

Quân đoàn 34 lựa chọn, chỉ đạo 01 đoàn cơ sở 3 cấp tổ chức đại hội làm trước để rút kinh nghiệm trong toàn quân (thời gian hoàn thành trước ngày 20/9/2025).

b) Hội nghị cấp trên trực tiếp cơ sở: ½ ngày, hoàn thành trước ngày 30/10/2025.

Quân khu 1, lựa chọn, chỉ đạo 01 đơn vị cấp trên trực tiếp cơ sở (sư đoàn) tổ chức hội nghị làm trước trong toàn quân, hoàn thành trước ngày 10/10/2025.

c) Hội nghị cấp trực thuộc QUTW - BQP: không quá 01 ngày, hoàn thành trước ngày 15/11/2025.

Binh chủng Tăng Thiết giáp tổ chức hội nghị cấp binh chủng làm trước toàn quân, hoàn thành trước ngày 05/11/2025.

d) Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quân đội lần thứ XI (2025 - 2030): 02 ngày, hoàn thành trước ngày 10/12/2025.

* **Lưu ý:**

- Về nhiệm kỳ của tổ chức Đoàn: Thực hiện thống nhất đối với cấp cơ sở là nhiệm kỳ 2025 - 2030; từ cấp trên trực tiếp cơ sở đến cấp toàn quân là giai đoạn 2025 - 2030. Các đơn vị chưa đến thời gian đại hội được rút ngắn nhiệm kỳ; hết nhiệm kỳ được kéo dài nhiệm kỳ đại hội, thống nhất đại hội trong năm 2025.

- Đối với các đơn vị thực hiện việc sắp xếp, điều chỉnh tổ chức, biên chế (thành lập mới) số thứ tự nhiệm kỳ là lần thứ I; trường hợp đơn vị không thay đổi tên gọi thì số thứ tự nhiệm kỳ đại hội được giữ nguyên. Đối với các đơn vị không

thực hiện sắp xếp điều chỉnh tổ chức, biên chế: Số thứ tự nhiệm kỳ nối tiếp số thứ tự nhiệm kỳ hiện tại.

- Các chi đoàn (chi đoàn cơ sở) năm 2024 đã tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2024 - 2027, Ban chấp hành chi đoàn báo cáo cấp ủy cùng cấp và ban chấp hành đoàn, cơ quan chính trị cấp trên tổ chức hội nghị đoàn viên (không tổ chức đại hội) và điều chỉnh nhiệm kỳ là 2025 - 2027, nhiệm kỳ tiếp theo là 2027 - 2030.

- Những chi đoàn có dưới 09 đoàn viên hoặc làm nhiệm vụ đặc thù mà trong năm 2024 chưa tiến hành đại hội như: Đồn Biên phòng, đơn vị khung KTT, kho, trạm, đội, chi đoàn tàu..., Ban Chấp hành chi đoàn báo cáo cấp ủy cùng cấp và ban chấp hành đoàn, cơ quan chính trị cấp trên cho phép vận dụng tổ chức hội nghị, nhưng vẫn thực hiện đầy đủ các nội dung tại khoản a, điểm 1, Mục II, hướng dẫn này.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ)

1. Văn kiện đại hội (hội nghị)

* Văn kiện đại hội

- Dự thảo báo cáo chính trị.
- Báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành (đối với cấp cơ sở).
- Dự thảo nghị quyết đại hội (đối với cấp cơ sở).

* Văn kiện hội nghị

- Báo cáo tổng kết hoạt động CTĐ&PTTN giai đoạn 2022 - 2025.
- Dự thảo chương trình hành động.

* Công tác chuẩn bị văn kiện

- Văn kiện đại hội đoàn cấp cơ sở do ban chấp hành đoàn cấp tổ chức đại hội chuẩn bị; cấp ủy đảng cùng cấp và đoàn cấp trên trực tiếp thông qua (đoàn cơ sở 3 cấp do cấp ủy đảng cùng cấp và cơ quan chính trị cấp trên trực tiếp thông qua).

- Văn kiện hội nghị cấp trên trực tiếp cơ sở đến cấp trực thuộc QUTW-BQP do cơ quan chính trị cấp tổ chức hội nghị trực tiếp chuẩn bị, gửi xin ý kiến cơ quan nghiệp vụ cấp trên; cấp ủy đảng cùng cấp thông qua.

- Ban chấp hành đoàn, cơ quan chính trị các cấp dự thảo báo cáo cấp mình gửi tổ chức đoàn (cơ quan chính trị) cấp dưới trực tiếp trước khi diễn ra đại hội (hội nghị) 10 ngày để chuẩn bị văn kiện đại hội (hội nghị) và tham gia đóng góp vào dự thảo báo cáo của cấp trên theo quy định.

- Yêu cầu báo cáo chính trị (báo cáo tổng kết) phải ngắn gọn, khái quát, bám sát tình hình thực tế, đánh giá khách quan, trung thực; làm rõ ưu điểm, khuyết điểm hoạt động CTĐ&PTTN; chỉ rõ nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm. Xác định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp nhiệm kỳ tới; trong đó cần xác định các đột phá, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp khắc phục khâu yếu, mặt yếu.

* Lưu ý: Ngoài các văn kiện trên, cần chuẩn bị các văn bản liên quan phục vụ đại hội (Chương trình đại hội, kịch bản điều hành, báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu, các biên bản bầu cử, phiếu bầu...).

2. Công tác nhân sự đại hội

a) Ban chấp hành đoàn nhiệm kỳ mới

* Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành các cấp:

- Có lập trường chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu lý tưởng và con đường XHCN; có niềm tin và quyết tâm thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới đất nước, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng, lãnh đạo.

- Có năng lực công tác, vận động, tập hợp thanh niên, được tập thể tin nhiệm.

- Có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, có ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm; lối sống trung thực, lành mạnh, giản dị.

- Có kiến thức, năng lực tham gia các quyết định của ban chấp hành; khả năng tổ chức hoạt động CTĐ&PTTN.

- Trên cơ sở các tiêu chuẩn chung, cần cụ thể hóa để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Ngoài các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành, bí thư, phó bí thư đoàn phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm, năng lực công tác đoàn. Tuổi đời phù hợp theo quy định của Quân đội.

* Số lượng ủy viên ban chấp hành các cấp:

- Chi đoàn (chi đoàn cơ sở): Có dưới 09 đoàn viên, bầu bí thư, nếu cần có thể bầu 01 phó bí thư; có từ 9 đoàn viên trở lên, bầu ban chấp hành chi đoàn có số lượng từ 03 - 05 ủy viên, trong đó có bí thư và 01 phó bí thư.

- Ban chấp hành liên chi đoàn, đoàn cơ sở (2 cấp), có số lượng từ 05 - 07 ủy viên trong đó có bí thư và 01 phó bí thư.

- Ban chấp hành đoàn cơ sở 3 cấp, có số lượng từ 07 - 15 ủy viên, ban thường vụ 03 - 05 ủy viên (*bầu 7 ủy viên thì bầu bí thư, phó bí thư; bầu từ 09 - 15 ủy viên thì bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ*).

* Cơ cấu ban chấp hành đoàn các cấp:

- Cấp chi đoàn: Nên cơ cấu đồng chí chính trị viên phó (chính trị viên) đại đội và tương đương (để bầu giữ chức Bí thư chi đoàn); cán bộ cấp trung đội và tương đương, QNCN, CNVCQP, đoàn viên ưu tú.

- Cấp liên chi đoàn: Nên cơ cấu đồng chí chính trị viên phó cấp tiểu đoàn và tương đương (để bầu giữ chức Bí thư Liên Chi đoàn); bí thư, phó bí thư, ủy viên ban chấp hành chi đoàn trực thuộc.

- Đối với Đoàn cơ sở: Nên cơ cấu 01 đồng chí phó chủ nhiệm chính trị cấp trung, lữ đoàn và tương đương (để bầu giữ chức Bí thư Đoàn cơ sở); trợ lý chính trị; trợ lý công tác quần chúng (thanh niên); trợ lý tuyên huấn cùng cấp; chính trị viên phó tiểu đoàn, đại đội và tương đương (là bí thư, phó bí thư, ủy viên ban chấp hành) chi đoàn, liên chi đoàn trực thuộc.

(Căn cứ thực tiễn tổ chức, biên chế đặc thù, Ban chấp hành đoàn báo cáo cấp ủy cùng cấp và cơ quan chính trị cấp trên trực tiếp quyết định về cơ cấu).

* Chuẩn bị nhân sự ban chấp hành (ban thường vụ) nhiệm kỳ mới:

- Ban thường vụ (nếu không có ban thường vụ thì bí thư, phó bí thư) đoàn đương nhiệm: Thảo luận, quán triệt tiêu chuẩn, cơ cấu, dự kiến số lượng ban chấp hành, ban thường vụ nhiệm kỳ mới.

- Tổ chức hội nghị ban chấp hành đoàn:

+ Quán triệt tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành (ban thường vụ) nhiệm kỳ mới.

+ Thảo luận tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành (ban thường vụ) và biểu quyết dự kiến số lượng nhiệm kỳ mới.

+ Tiến hành bỏ phiếu giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành (ban thường vụ), bí thư, phó bí thư. Ban chấp hành (ban thường vụ), bí thư, phó bí thư phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu và công bố kết quả tại hội nghị.

+ Những đồng chí được trên 50% tổng số ủy viên ban chấp hành đoàn đương nhiệm giới thiệu thì đưa vào danh sách trình đại hội để đề cử bầu ban chấp hành đoàn khóa mới. Danh sách giới thiệu của ban chấp hành đoàn đương nhiệm phải có số lượng nhiều hơn (số dư) so với số lượng cần bầu từ 10 - 15%.

+ Sau bỏ phiếu giới thiệu, ban chấp hành đoàn đương nhiệm biểu quyết thông qua danh sách nhân sự; báo cáo với cấp ủy (chi bộ) cùng cấp, ban chấp hành đoàn (cơ quan chính trị) cấp trên và là danh sách đề cử chính thức với đại hội để đoàn chủ tịch (chủ tịch) báo cáo đại hội trước khi bầu cử.

+ Với chi đoàn không có ban chấp hành thì bí thư, phó bí thư hội ý, thống nhất và báo cáo theo quy định.

* Công tác nhân sự để bầu ban chấp hành (bí thư, phó bí thư):

- Chủ tịch (đoàn chủ tịch) đại hội báo cáo về tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ban chấp hành đoàn nhiệm kỳ mới, hướng dẫn đại hội thảo luận, biểu quyết số lượng ủy viên ban chấp hành đoàn nhiệm kỳ mới.

- Chủ tịch (đoàn chủ tịch) đại hội đề cử danh sách nhân sự do ban chấp hành đoàn cấp triệu tập đại hội chuẩn bị để bầu ban chấp hành đoàn nhiệm kỳ mới.

- Chủ tịch (đoàn chủ tịch) chỉ đạo việc ứng cử, đề cử trong đại hội.

- Chủ tịch (đoàn chủ tịch) đại hội lập danh sách bầu cử, gồm: Danh sách do ban chấp hành đoàn cấp triệu tập đại hội đề cử, do đại biểu (đoàn viên) đề cử và những người tự ứng cử. Nghiên cứu, đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo đại hội xem xét, quyết định.

- Danh sách nhân sự giới thiệu bầu vào ban chấp hành khóa mới (gồm nhân sự do ban chấp hành đoàn đương nhiệm đề cử; do đại biểu (đoàn viên) đề cử và đại biểu (đoàn viên) tự ứng cử) số dư do đại hội quyết định, nhưng không quá 30% số lượng cần bầu. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách bầu cử ban chấp hành đoàn nhiệm kỳ mới và tiến hành bầu cử.

* Chú ý: Bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu hợp lý (*cán bộ chính trị, quân sự, chuyên môn kỹ thuật, hạ sỹ quan, chiến sỹ; nam, nữ; thành phần dân tộc, độ tuổi...*) để thuận lợi trong triển khai các hoạt động CTĐ&PTTN; song không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn làm ảnh hưởng chất lượng ban chấp hành.

b) Đại biểu dự đại hội đoàn các cấp

* Tiêu chuẩn đại biểu:

- Đại hội toàn thể đoàn viên: Là những đồng chí đoàn viên được bình xét hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Đại hội đại biểu: Là những đồng chí có kiến thức, năng lực đóng góp vào các quyết định của đại hội, được đại hội cấp dưới tín nhiệm bầu.

* Số lượng đại biểu:

- Cấp cơ sở:

+ Chi đoàn (chi đoàn cơ sở): Đại hội toàn thể đoàn viên.

+ Liên chi đoàn, đoàn cơ sở (2 cấp, 3 cấp) dưới 120 đoàn viên: Đại hội toàn thể đoàn viên (*trường hợp khó khăn không thể tổ chức đại hội toàn thể đoàn viên, thì Ban chấp hành đoàn báo cáo cơ quan chính trị và đoàn cấp trên trực tiếp, nếu được phép thì tổ chức đại hội đại biểu*).

+ Liên chi đoàn, đoàn cơ sở (2 cấp, 3 cấp) có từ 120 đoàn viên trở lên: Đại hội đại biểu, số lượng ít nhất 60 đại biểu. Ban chấp hành Liên Chi đoàn, Đoàn cơ sở 2 cấp phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự đại hội cấp mình đối với các chi đoàn trực thuộc và báo cáo cấp ủy cùng cấp thông qua. Ban Chấp hành Đoàn cơ sở 3 cấp phân bổ số lượng đại biểu cho các Liên Chi đoàn, chỉ định đại biểu dự đại hội đối với Chi đoàn trực thuộc và báo cáo cấp ủy cùng cấp thông qua.

- Cấp trên trực tiếp cơ sở (sự đoàn và tương đương) đến cấp trực thuộc QUTW-BQP, tổ chức hội nghị đại biểu; căn cứ số lượng đoàn viên để xác định số lượng đại biểu dự hội nghị cho phù hợp, cụ thể:

+ Cấp trên trực tiếp cơ sở: Số lượng 50 - 100 đại biểu.

+ Cấp trực thuộc QUTW - BQP: Số lượng 100 - 150 đại biểu.

+ Cơ quan chính trị (cấp ủy nơi không có cơ quan chính trị) phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự đại hội cấp mình đối với các đơn vị trực thuộc và báo cáo cấp ủy cùng cấp thông qua.

- Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quân đội lần thứ XI (2025 - 2030): 400 đại biểu. Tổng cục Chính trị phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu đối với các đơn vị trực thuộc QUTW-BQP (*Riêng đại biểu BTL Thủ đô Hà Nội thực hiện theo hướng dẫn của Thành đoàn Hà Nội*).

* Cơ cấu đại biểu: Căn cứ số lượng, chất lượng cán bộ đoàn, đoàn viên và tính chất, đặc điểm, nhiệm vụ đơn vị để có cơ cấu phù hợp, gồm: Đại biểu là SQ, QNCN, HSQ - CS, CNVCQP, LDHĐ, đại biểu nữ, đại biểu dân tộc thiểu số.

* Thành phần đại biểu:

- Ủy viên ban chấp hành cấp triệu tập đại hội (*đại biểu đương nhiên*).
- Đại biểu do đại hội cấp dưới bầu (đối với đoàn cơ sở 3 cấp).
- Đại biểu cấp triệu tập đại hội chỉ định.
- Đại hội toàn thể đoàn viên và đại hội (hội nghị) đại biểu phải có trên hai phần ba (2/3) đoàn viên và đại biểu được triệu tập; thay mặt cho ít nhất hai phần ba (2/3) số đơn vị trực thuộc về dự đại hội (hội nghị).
- Từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên, cấp ủy phân công 01 thủ trưởng cơ quan chính trị cùng cấp chủ trì để điều hành hội nghị.

IV. NGUYÊN TẮC, THỦ TỤC ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ)

1. Triệu tập đại hội (hội nghị), trách nhiệm của ban chấp hành và cơ quan chính trị cấp triệu tập đại hội (hội nghị)

- a) Triệu tập đại hội (hội nghị)
- Đại hội cấp cơ sở do ban chấp hành cùng cấp triệu tập.
 - Hội nghị cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên do cơ quan chính trị cùng cấp triệu tập.
- b) Trách nhiệm của ban chấp hành và cơ quan chính trị cấp triệu tập
- Xây dựng kế hoạch tổ chức đại hội (hội nghị) và chuẩn bị văn kiện đại hội (hội nghị).
 - Ban chấp hành đương nhiệm và cơ quan chính trị có trách nhiệm chuẩn bị, tổ chức thành công đại hội (hội nghị).

2. Quy định bầu cử

- a) Quyền ứng cử
- Tất cả đoàn viên đều có quyền ứng cử để bầu vào ban chấp hành đoàn các cấp, dù đoàn viên đó là đại biểu hay không là đại biểu của đại hội.
 - Ủy viên ban chấp hành có quyền ứng cử để bầu vào ban thường vụ; ủy viên ban thường vụ có quyền ứng cử để bầu bí thư, phó bí thư.
 - Đại hội đoàn viên: Tất cả đoàn viên đều có quyền ứng cử để bầu vào đoàn đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên (*trường hợp đoàn viên không có mặt tại đại hội thì việc ứng cử phải bằng đơn*).
 - Đại hội đại biểu: Tất cả đại biểu chính thức của đại hội có quyền ứng cử để bầu là đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên.
- b) Quyền đề cử
- Đại hội đoàn viên: Tất cả đoàn viên đều có quyền đề cử các đoàn viên để bầu vào ban chấp hành và bầu đại biểu đi dự đại hội đại biểu đoàn cấp trên.
 - Đại hội đại biểu: Tất cả đại biểu chính thức của đại hội có quyền đề cử những đoàn viên là đại biểu và những đoàn viên không phải là đại biểu để bầu vào ban chấp hành, hoặc đề cử đại biểu chính thức của đại hội vào danh sách bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên.

- Ủy viên ban chấp hành có quyền đề cử ủy viên ban chấp hành để bầu vào ban thường vụ, đề cử ủy viên ban thường vụ để bầu bí thư, phó bí thư.

- Ban chấp hành cấp triệu tập có trách nhiệm báo cáo với đại hội về công tác nhân sự ban chấp hành nhiệm kỳ mới, được quyền giới thiệu danh sách để bầu vào ban chấp hành nhiệm kỳ mới và đoàn đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên.

- Cấp ủy đảng giới thiệu các đồng chí phó chủ nhiệm chính trị trung, lũ đoàn, và tương đương, chính trị viên phó tiểu đoàn, đại đội và tương đương để đại hội bầu vào ban chấp hành, bầu làm bí thư đoàn cơ sở, liên chi đoàn, chi đoàn.

- Trường hợp đề cử nhân sự không phải là đại biểu đại hội, người đề cử phải gửi hồ sơ nhân sự được đề cử cho đoàn chủ tịch để đoàn chủ tịch báo cáo trước đại hội (*Hồ sơ gồm: Văn bản đề cử, sơ yếu lý lịch của nhân sự được đề cử, nhận xét của ban chấp hành đoàn nơi nhân sự được đề cử đang sinh hoạt, giấy chứng nhận sức khỏe và ý kiến đồng ý của nhân sự được đề cử*).

c) Quyền bầu cử

- Đại hội đoàn viên: Tất cả đoàn viên dự đại hội đều có quyền bầu cử.

- Đại hội đại biểu: Chỉ đại biểu chính thức mới có quyền bầu cử.

d) Nguyên tắc bầu cử: Việc bầu cử ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên (cả đại biểu dự khuyết), tiến hành bằng hình thức bỏ phiếu kín, theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

đ) Trình tự bầu cử: Bầu ban chấp hành; bầu bí thư, phó bí thư; bầu đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên (*bầu đại biểu chính thức, đại biểu dự khuyết*).

e) Điều kiện trúng cử: Người trúng cử phải có số phiếu đồng ý hợp lệ đạt trên một phần hai (1/2) so với tổng số phiếu phát ra tại đại hội.

f) Bầu bí thư trực tiếp tại đại hội

- Cơ quan chính trị (ban chấp hành đoàn) cấp trên trực tiếp lựa chọn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện đại hội trực tiếp bầu bí thư trên cơ sở thống nhất với cấp ủy nơi có tổ chức đoàn tổ chức đại hội. Các đơn vị được chọn chỉ đạo thực hiện đại hội trực tiếp bầu bí thư nên là những đơn vị có phong trào tốt, đoàn kết, thống nhất, tiêu biểu, dẫn đầu trong phong trào thi đua.

- Đại hội bầu ban chấp hành; bầu bí thư trong số các ủy viên ban chấp hành và công bố kết quả trước đại hội. Ban chấp hành họp phiên đầu tiên bầu ban thường vụ (đối với đoàn cơ sở 3 cấp) trong số các ủy viên ban chấp hành, bầu phó bí thư trong số ủy viên ban chấp hành (ban thường vụ).

- Đối với các tổ chức đoàn không thực hiện đại hội trực tiếp bầu bí thư: Đại hội bầu ban chấp hành, ban chấp hành họp phiên đầu tiên bầu bí thư, phó bí thư và công bố kết quả trước đại hội. Đoàn cơ sở 3 cấp đủ điều kiện bầu ban thường vụ, thì tiến hành bầu ban thường vụ trong số ủy viên ban chấp hành; bầu bí thư, phó bí thư trong số ủy viên ban thường vụ.

g) Một số trường hợp có thể diễn ra trong bầu cử

- Trường hợp bầu lần thứ nhất chưa đủ số lượng đại hội đã quyết định thì tiếp tục bầu lần thứ 2; bầu lần thứ 2 vẫn thiếu số lượng, có tiếp tục bầu nữa hay không do đại hội quyết định và báo cáo với cấp ủy, cơ quan chính trị cùng cấp.

- Trường hợp số người có số phiếu được bầu quá một nửa, nhiều hơn số lượng cần bầu thì lấy từ người có số phiếu cao nhất trở xuống đến đủ số lượng đại hội đã quyết định.

- Trường hợp bầu đại biểu chính thức đã đủ số lượng mà vẫn còn một số đại biểu trong danh sách bầu cử có số phiếu được bầu trên một nửa so với tổng số phiếu bầu thì có thể lấy làm đại biểu dự khuyết trong số đó cho đến đủ số lượng cần bầu; nếu đại biểu dự khuyết có số phiếu bầu bằng nhau thì đại hội tiến hành bầu những đại biểu có số phiếu bằng nhau để lấy đủ đại biểu dự khuyết, nếu vẫn thiếu đại biểu dự khuyết, có bầu nữa hay không do đại hội quyết định.

- Nếu cuối danh sách những người trúng cử có một số người bằng phiếu nhau và nhiều hơn số lượng cần bầu thì bầu lại những người bằng phiếu nhau để chọn người có số phiếu cao hơn (*không cần phải quá một nửa số phiếu tín nhiệm*).

V. CÁC CƠ QUAN LÀM VIỆC, CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ)

1. Các cơ quan làm việc của đại hội (hội nghị)

1. 1. Các cơ quan làm việc của đại hội

a) Chủ tịch (đoàn chủ tịch) đại hội

- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

- Chủ tịch áp dụng với đại hội cấp chi đoàn, đoàn chủ tịch áp dụng với đại hội cấp liên chi đoàn trở lên.

* Số lượng: Cấp chi đoàn: 01 đồng chí; liên chi đoàn và đoàn cơ sở: 03 - 05 đồng chí.

*** Phương pháp bầu:**

- Ban chấp hành đoàn cấp triệu tập đại hội dự kiến số lượng, danh sách chủ tịch (đoàn chủ tịch) là đoàn viên (đối với đại hội chi đoàn), đại biểu chính thức của đại hội, giới thiệu để đại hội thông qua, đại hội biểu quyết bằng phương pháp giơ tay.

- Đoàn viên (đối với đại hội chi đoàn), đại biểu dự đại hội giới thiệu thêm thì biểu quyết lần lượt từng người để lấy những người có tín nhiệm cao hơn.

* Nhiệm vụ: Điều hành theo chương trình đại hội thông qua; giải quyết những vấn đề phát sinh trong đại hội.

b) Thư ký (đoàn thư ký) đại hội

Thư ký áp dụng với đại hội cấp chi đoàn, đoàn thư ký áp dụng với đại hội cấp liên chi đoàn trở lên.

* Số lượng: Cấp chi đoàn: 01 đồng chí; liên chi đoàn và đoàn cơ sở (2, 3 cấp): 02 - 03 đồng chí.

* Phương pháp bầu: Chủ tịch (đoàn chủ tịch) lựa chọn đoàn viên (đối với đại hội chi đoàn), đại biểu chính thức, giới thiệu với đại hội, đại hội biểu quyết bằng phương pháp giơ tay.

* Nhiệm vụ: Ghi biên bản, dự thảo các văn bản liên quan, thông báo của chủ tịch (đoàn chủ tịch); trình bày dự thảo nghị quyết (chương trình hành động) đại hội; giúp chủ tịch (đoàn chủ tịch) những công việc cụ thể trong quá trình đại hội.

c) Ban thẩm tra tư cách đại biểu (*áp dụng với đại hội đại biểu*).

* Số lượng: Cấp liên chi đoàn và đoàn cơ sở (2 cấp, 3 cấp): 01 - 03 đồng chí.

* Phương pháp bầu: Đoàn chủ tịch lựa chọn trong số đại biểu chính thức, giới thiệu với đại hội, đại hội biểu quyết thông qua bằng phương pháp giơ tay.

* Nhiệm vụ:

- Tổng hợp và báo cáo đại hội về tình hình, chất lượng tư cách đại biểu.

- Giải quyết các đơn thư tố cáo, khiếu nại chất lượng tư cách đại biểu về thực hiện các nguyên tắc, thủ tục bầu đại biểu dự đại hội cấp trên của đại hội cấp dưới, tổng hợp trình đại hội những trường hợp xét thấy không đủ tư cách đại biểu để đại hội xem xét quyết định.

d) Tổ (ban) kiểm phiếu

Tổ kiểm phiếu áp dụng với đại hội cấp chi đoàn; ban kiểm phiếu áp dụng với đại hội cấp liên chi đoàn trở lên.

* Số lượng: Cấp chi đoàn: 01 - 03 đồng chí; liên chi đoàn và đoàn cơ sở (2, 3 cấp): 03 - 05 đồng chí.

* Phương pháp: Chủ tịch (đoàn chủ tịch) dự kiến danh sách bầu tổ (ban) kiểm phiếu là đoàn viên (đối với đại hội chi đoàn), đại biểu chính thức của đại hội (*không có tên trong danh sách bầu cử*) để giới thiệu với đại hội, đại hội biểu quyết thông qua bằng phương pháp giơ tay.

* Nhiệm vụ:

- Hướng dẫn thủ tục bầu cử và cách tiến hành bỏ phiếu.

- Phát phiếu, thu phiếu và kiểm phiếu bầu cử.

- Xem xét, báo cáo chủ tịch (đoàn chủ tịch) quyết định những trường hợp vi phạm nguyên tắc bầu cử hoặc có đơn thư khiếu nại về bầu cử trong đại hội.

- Lập biên bản, công bố kết quả bầu cử và niêm phong phiếu bầu, chuyển cho chủ tịch (đoàn chủ tịch), chủ tịch (đoàn chủ tịch) bàn giao cho ban chấp hành khoá mới hoặc cơ quan chính trị cấp triệu tập đại hội lưu theo quy định.

1.2. Các cơ quan làm việc của hội nghị

a) Chủ trì hội nghị

- Đối với các chi đoàn (tổ chức hội nghị) do đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư chi đoàn trực tiếp điều hành, duy trì hội nghị.

- Đối với cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên: Cấp ủy đảng phân công 01 thủ trưởng cơ quan chính trị cùng cấp để duy trì, điều hành hội nghị.

b) Thư ký hội nghị.

- Thư ký áp dụng với hội nghị ở tất cả các cấp.

- Chủ trì lựa chọn trong số đại biểu chính thức (đoàn viên đối với hội nghị chi đoàn), giới thiệu với hội nghị, hội nghị biểu quyết bằng phương pháp giơ tay.

- Thư ký có nhiệm vụ: Ghi biên bản, dự thảo các văn bản liên quan, thông báo của chủ trì; trình bày dự thảo chương trình hành động; giúp chủ trì những công việc cụ thể trong quá trình hội nghị.

2. Chương trình đại hội (hội nghị)

2.1. Chương trình đại hội

a) Đối với các đơn vị không thực hiện việc sắp xếp, điều chỉnh tổ chức, biên chế

- Chào cờ (Quốc ca, Đoàn ca).

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Thông qua chương trình, quy chế làm việc đại hội.

- Bầu chủ tịch (đoàn chủ tịch) đại hội; Chủ tịch (đoàn chủ tịch) giới thiệu bầu thư ký (đoàn thư ký) đại hội và ban thẩm tra tư cách đại biểu (*nếu là đại hội đại biểu*).

- Khai mạc (*cấp trung, lũ đoàn và tương đương*).

- Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả và biểu quyết công nhận tư cách đại biểu (*nếu là đại hội đại biểu*).

- Trình bày báo cáo (tóm tắt) của ban chấp hành cấp triệu tập đại hội.

- Đại hội thảo luận báo cáo của ban chấp hành.

- Thủ trưởng cấp trên phát biểu chỉ đạo.

- Đại hội tiếp tục thảo luận và chủ tịch (đoàn chủ tịch) kết luận phần thảo luận các báo cáo của ban chấp hành.

- Quán triệt bầu cử:

+ Trình bày đề án xây dựng ban chấp hành nhiệm kỳ mới (*đại hội thảo luận về tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu*) và biểu quyết thông qua.

+ Ứng cử, đề cử nhân sự bầu vào ban chấp hành nhiệm kỳ mới.

+ Đại hội thảo luận, thông qua danh sách, chốt danh sách bầu ban chấp hành, đại biểu dự đại hội đoàn cấp trên (đối với liên chi đoàn) và biểu quyết, niêm yết danh sách bầu cử.

+ Bầu tổ kiểm phiếu (ban kiểm phiếu).

- Báo cáo kết quả tham gia ý kiến của hội nghị chi đoàn và đại hội cấp dưới, gợi ý thảo luận văn kiện của đại hội (hội nghị) đoàn cấp trên trực tiếp và văn kiện đại hội đoàn toàn quốc.

- Thảo luận, chủ tịch (đoàn chủ tịch) kết luận phần đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo của đại hội (hội nghị) đoàn cấp trên trực tiếp và văn kiện đại hội đoàn toàn quốc.

- Chủ tịch (đoàn chủ tịch) điều hành đại hội bầu cử

- Bầu cử, công bố kết quả bầu ban chấp hành.

- Đoàn chủ tịch thông báo hướng dẫn của Đoàn (cơ quan chính trị) cấp trên và ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp về việc đại hội bầu trực tiếp bí thư và tiêu chuẩn, yêu cầu, phương án nhân sự khóa mới để đại hội thảo luận; đại hội thảo luận ứng cử, đề cử nhân sự bí thư khóa mới, lập danh sách ứng cử, đề cử nhân sự bí thư khóa mới, biểu quyết thông qua.

- Bầu bí thư, công bố kết quả bầu bí thư.

- Bầu cử, công bố danh sách đại biểu dự đại hội đoàn cấp trên (đối với cấp Liên Chi đoàn). Chủ tịch (đoàn chủ tịch): Công bố quyết định chỉ định đoàn đại biểu dự đại hội (hội nghị) cấp trên.

- Ra mắt ban chấp hành, đoàn đại biểu đi dự đại hội (hội nghị) đoàn cấp trên.

- Thông qua nghị quyết.

- Bế mạc, chào cờ (Quốc ca, Đoàn ca).

b) Đối với các đơn vị thực hiện việc sắp xếp, điều chỉnh tổ chức, biên chế (thành lập mới): Thực hiện đầy đủ thứ tự các bước nêu trên, riêng phần bầu cử ban chấp hành, bí thư, phó bí thư khóa mới và đoàn đại biểu dự đại hội (hội nghị) cấp trên không thực hiện. Chủ tịch (đoàn chủ tịch): Công bố quyết định chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đoàn khóa mới và đoàn đại biểu dự đại hội (hội nghị) cấp trên.

2.2. Chương trình hội nghị

- Thông báo chương trình làm việc của hội nghị

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Trình bày dự thảo báo cáo tổng kết hoạt động CTĐ&PTTN giai đoạn 2022 - 2025 (báo cáo tổng kết).

- Hội nghị thảo luận báo cáo tổng kết.

- Thủ trưởng cấp trên phát biểu chỉ đạo.

- Hội nghị tiếp tục thảo luận, chủ trì kết luận phần thảo luận đóng góp ý kiến vào báo cáo tổng kết.

- Hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo tổng kết của cấp trên trực tiếp và dự thảo các văn kiện đại hội đoàn toàn quốc.

- Chủ trì hội nghị kết luận phần đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo tổng kết của cấp trên trực tiếp và dự thảo các văn kiện đại hội đoàn toàn quốc.

- Công bố quyết định chỉ định đoàn đại biểu dự đại hội (hội nghị) cấp trên.

- Ra mắt đoàn đại biểu đi dự đại hội (hội nghị) cấp trên.

- Thông qua chương trình hành động.

- Kết thúc Hội nghị.

* Một số điểm lưu ý:

- Căn cứ vào thời gian tổ chức đại hội (hội nghị) và tham khảo chương trình nêu trên các đơn vị xây dựng chương trình đại hội (hội nghị) ở cấp mình phù hợp với thực tiễn và mời đại biểu dự hội nghị bảo đảm phù hợp. Căn cứ tình hình thực tiễn đại hội cấp cơ sở tổ chức chương trình văn nghệ chào mừng đại hội phù hợp (nếu có).

- Khi trình bày dự thảo báo cáo của cơ quan chính trị tại đại hội có thể kết hợp trình chiếu các hình ảnh minh họa (*không sân khấu hoá*) hoặc xây dựng thành video báo cáo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị

a) Ban Thanh niên Quân đội

- Tham mưu, giúp Thủ trưởng TCCT theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chuẩn bị và tổ chức đại hội đoàn (hội nghị) các cấp bảo đảm chặt chẽ, chất lượng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức đại hội cấp cơ sở và hội nghị cấp trên trực tiếp cơ sở, cấp trực thuộc QUTW-BQP làm trước để rút kinh nghiệm trong toàn quân.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong Quân đội lần thứ XI (2025 - 2030).

b) Cục Tổ chức: Phối hợp với Ban Thanh niên Quân đội, các đơn vị có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức đại hội cấp cơ sở và hội nghị cấp trên trực tiếp cơ sở, cấp trực thuộc QUTW-BQP để rút kinh nghiệm trong toàn quân.

c) Cục Tuyên huấn: Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền hình tổ chức tuyên truyền trước, trong và sau đại hội (hội nghị) đoàn các cấp trong Quân đội.

d) Trung tâm PT-TH Quân đội, Báo QĐND: Phối hợp với Ban Thanh niên Quân đội, kịp thời đưa tin về đại hội (hội nghị) đoàn các cấp trong Quân đội.

đ) Các cơ quan, đơn vị trực thuộc QUTW-BQP

- Chỉ đạo, kiện toàn, củng cố tổ chức đoàn trong đơn vị phục vụ đại hội (hội nghị).

- Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ đại hội đoàn các cấp, phân công cấp ủy, chỉ huy dự, phát biểu chỉ đạo, định hướng, giao nhiệm vụ cho tổ chức đoàn.

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức đại hội đoàn (hội nghị) các đơn vị thuộc quyền và chỉ đạo tổ chức đại hội làm trước ở từng cấp để rút kinh nghiệm bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định.

- Tổ chức tuyên truyền về đại hội đoàn (hội nghị) các cấp, gắn với giáo dục lịch sử của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, truyền thống 74 năm Ngày thành lập Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc đầu tiên trong Quân đội và 74 năm Ngày truyền thống Thanh niên Quân đội (08/02/1952 - 08/02/2026).

2. Bảo đảm kinh phí

- Sử dụng kinh phí ngành Thanh niên được phân cấp bổ sung năm 2025.

- Cấp ủy đảng, chính ủy (chính trị viên), người chỉ huy, cơ quan chính trị các đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo tạo điều kiện cơ sở vật chất và kinh phí để tổ chức đại hội.

3. Báo cáo kết quả đại hội (hội nghị)

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kế hoạch và kết quả tổ chức đại hội đoàn (hội nghị) các cấp về Tổng cục Chính trị (qua Ban Thanh niên Quân đội) để tổng hợp:

- Kế hoạch tổ chức đại hội đoàn (hội nghị) các cấp, trước ngày 15/9/2025.
- Kết quả đại hội chi đoàn (chi đoàn cơ sở), liên chi đoàn, trước ngày 25/9/2025.
- Kết quả đại hội đoàn cơ sở (2, 3 cấp), trước ngày 15/10/2025.
- Kết quả hội nghị cấp trên trực tiếp cơ sở, trước ngày 05/11/2025.
- Kết quả hội nghị cấp trực thuộc QUTW-BQP, trước ngày 20/11/2025.

Nhận được hướng dẫn, các cơ quan, đơn vị quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng BQP (để b/c);
- Chủ nhiệm TCCT (để b/c);
- Các đ/c Phó Chủ nhiệm TCCT⁽⁰¹⁾;
- Ban Bí thư Trung ương Đoàn;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc QUTW-BQP⁽⁰⁷⁾;
- C20, C10, C11, C12, C85, C13, C14, C29, C35, C36, C42⁽⁰⁵⁾, C49, Báo QĐND⁽¹⁶⁾;
- Phòng KHTH/C10, Phòng Tài chính/TCCT;
- Lưu: VT, TNQĐ, Đ87.

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Thượng tướng Lê Quang Minh

MẪU VĂN BẢN DÙNG TRONG ĐẠI HỘI ĐOÀN (HỘI NGHỊ) CÁC CẤP
(Kèm theo Hướng dẫn số 3523/HĐ-CT ngày 09/9/2025 của TCCT)

MẪU I
TRANG TRÍ KHÁNH TIẾT

1. Bên ngoài hội trường bố trí cờ, pa-nô, áp phích, băng rôn, khuôn viên văn hóa, công trình và các sản phẩm của tuổi trẻ đơn vị chào mừng đại hội (hội nghị)...

Phía trước, bên ngoài Hội trường, Phòng Hồ Chí Minh: Chào mừng các đồng chí Đại biểu về dự Đại hội Chi đoàn (Liên chi đoàn, Đoàn cơ sở) nhiệm kỳ ...

2. Hai bên hội trường có khẩu hiệu hành động.

- Đối với tổ chức đoàn tổ chức Đại hội:

+ Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm, tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Đại hội.

(Trang trí trong hội trường phía bên trái từ trên nhìn xuống)

+ Sáng suốt lựa chọn các đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín bầu vào Ban Chấp hành và đoàn đại biểu dự Đại hội (Hội nghị) Đoàn TNCS Hồ Chí Minh...

(Trang trí trong hội trường phía bên phải từ trên nhìn xuống)

- Đối với tổ chức đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

+ Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm, tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Hội nghị.

(Trang trí trong hội trường phía bên trái từ trên nhìn xuống)

+ Tuổi trẻ (Đơn vị) thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới.

(Trang trí trong hội trường phía bên phải từ trên nhìn xuống)

3. Một số khẩu hiệu tuyên truyền

- Thanh niên Quân đội thực hiện lối sống đẹp, đoàn kết tốt, huấn luyện giỏi, kỷ luật nghiêm, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Kiên định, sáng tạo, xung kích thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội.

- Tuổi trẻ Quân đội dưỡng tâm trong, rèn trí sáng, tự hào tiến bước dưới cờ Đảng.

- Tuổi trẻ Quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới.

- Phát huy truyền thống, thanh niên Quân đội quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Tuổi trẻ Quân đội học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Đoàn kết, sáng tạo, xung kích, quyết thắng.
- Dưỡng tâm trong, rèn trí sáng, xây hoài bão lớn.
- Đoàn kết tốt, kỷ luật nghiêm, xung kích, quyết thắng.

(Ngoài ra căn cứ vào thực tiễn các cơ quan, đơn vị xác định nội dung tuyên truyền cho phù hợp).

4. Ma kết đại hội:

+ Đại hội đoàn viên:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM	
CƠ ĐẢNG - CƠ TỔ QUỐC ẢNH (TƯỢNG BÁC)	HUY HIỆU ĐOÀN ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN (LIÊN CHI ĐOÀN)... NHIỆM KỲ 2025 - 2027 ..., ngày tháng năm 2025

+ Đại hội đại biểu:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM	
CƠ ĐẢNG - CƠ TỔ QUỐC ẢNH (TƯỢNG BÁC)	HUY HIỆU ĐOÀN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH ĐOÀN CƠ SỞ ... NHIỆM KỲ 2025 - 2030 ..., ngày tháng năm 2025

+ Hội nghị các cấp:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM		
SỰ ĐOÀN... (QUẦN KHI...)	CƠ ĐẢNG - CƠ TỔ QUỐC ẢNH (TƯỢNG BÁC)	HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CTD&PTN GIAI ĐOẠN 2022-2025 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CTD&PTN GIAI ĐOẠN 2025-2030 ..., ngày tháng năm 2025

* Chú ý: Đại hội chi đoàn (chi đoàn cơ sở) có nhiệm kỳ 5 năm 2 lần, thống nhất nhiệm kỳ 2025 - 2027 (nhiệm kỳ sau 2027 - 2030); liên chi đoàn, đoàn cơ sở có nhiệm kỳ 5 năm 1 lần, thống nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030; cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên 5 năm 1 lần, thống nhất 2025 - 2030.

MẪU 2 (Dùng cho cấp tổ chức Đại hội)**DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI***** DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI**

1. Bố cục: gồm 2 phần:

- Phần thứ nhất : Đánh giá kết quả CTĐ&PTTN

- Phần thứ hai: Phương hướng CTĐ&PTTN

2. Nội dung:

Phần thứ nhất**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CTĐ&PTTN**

* **Đặc điểm tình hình:** Khái quát đặc điểm tình hình tác động chỉ phối đến quá trình triển khai hoạt động CTĐ&PTTN.

A. ƯU ĐIỂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Kết quả đạt được

a) Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, niềm tin cho đoàn viên, thanh niên.

b) Thực hiện các phong trào thi đua, gắn với các phong trào hành động cách mạng, các cuộc vận động của Quân đội và đơn vị.

c) Công tác xây dựng tổ chức đoàn, đoàn tham gia xây dựng Đảng.

d) Công tác phối hợp hoạt động với tổ chức đoàn địa phương, đơn vị kết nghĩa.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

B. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

2. Nguyên nhân

* Đánh giá chung.

3. Bài học kinh nghiệm

* **Lưu ý:** Đối với các đơn vị sáp nhập, thành lập mới. Chỉ đánh giá kết quả thực hiện từ khi có quyết định thành lập đến thời điểm tổ chức Đại hội.

Phần thứ hai**PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CTĐ&PTTN NHIỆM KỲ...**

* **Đặc điểm tình hình:** Dự báo đặc điểm, tình hình tác động trực tiếp đến hoạt động CTĐ&PTTN.

I. Phương hướng, mục tiêu.

II. Nhiệm vụ, chỉ tiêu.

III. Xác định các đột phá và khẩu hiệu hành động (bám vào nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy đảng cùng cấp, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị).

- Tập trung vào các nội dung sau:

+ Năng lực tham mưu của cơ quan chính trị và cán bộ đoàn đối với công tác thanh niên.

+ Công tác giáo dục, xây dựng bản lĩnh chính trị, mục tiêu, lý tưởng, niềm tin cho thanh niên.

+ Thực hiện các phong trào thi đua, gắn với các cuộc vận động.

+ Xây dựng tổ chức đoàn, tham gia xây dựng tổ chức đảng.

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả phối hợp hoạt động với tổ chức đoàn địa phương, đơn vị kết nghĩa trên địa bàn đóng quân.

IV. Giải pháp....

1.

2.

3.

MẪU 3 (Dùng cho cấp tổ chức Hội nghị)**DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CTĐ&PTTN
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ...***** DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT**

1. Bộ cục: gồm 2 phần:

- Phần thứ nhất : Đánh giá kết quả CTĐ&PTTN
- Phần thứ hai: Phương hướng CTĐ&PTTN

2. Nội dung:

Phần thứ nhất**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CTĐ&PTTN**

*** Đặc điểm tình hình:** Khái quát đặc điểm tình hình tác động chi phối đến quá trình triển khai hoạt động CTĐ&PTTN.

A. ƯU ĐIỂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Kết quả đạt được

a) Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, niềm tin cho đoàn viên, thanh niên.

b) Thực hiện các phong trào thi đua, gắn với các phong trào hành động cách mạng, các cuộc vận động của Quân đội và đơn vị.

c) Công tác xây dựng tổ chức đoàn, đoàn tham gia xây dựng Đảng.

d) Công tác phối hợp hoạt động với tổ chức đoàn địa phương, đơn vị kết nghĩa.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

B. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

2. Nguyên nhân

* Đánh giá chung.

3. Bài học kinh nghiệm

* Lưu ý: Đối với các đơn vị sáp nhập, thành lập mới. Chỉ đánh giá kết quả thực hiện từ khi có quyết định thành lập đến thời điểm tổ chức Hội nghị.

Phần thứ hai**PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CTĐ&PTTN ...**

*** Đặc điểm tình hình:** Dự báo đặc điểm, tình hình tác động trực tiếp đến hoạt động CTĐ&PTTN.

I. Phương hướng, mục tiêu.

II. Nhiệm vụ, chỉ tiêu.

III. Xác định các đột phá và khẩu hiệu hành động (bám vào nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy đảng cùng cấp, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị).

- Tập trung vào các nội dung sau:
 - + Năng lực tham mưu của cơ quan chính trị và cán bộ đoàn đối với công tác thanh niên.
 - + Công tác giáo dục, xây dựng bản lĩnh chính trị, mục tiêu, lý tưởng, niềm tin cho thanh niên.
 - + Thực hiện các phong trào thi đua, gắn với các cuộc vận động.
 - + Xây dựng tổ chức đoàn, tham gia xây dựng tổ chức đảng.
 - + Nâng cao chất lượng, hiệu quả phối hợp hoạt động với tổ chức đoàn địa phương, đơn vị kết nghĩa trên địa bàn đóng quân.

IV. Giải pháp....

- 1.
- 2.

MẪU 4**ĐỀ ÁN XÂY DỰNG BAN CHẤP HÀNH NHIỆM KỲ MỚI****MẪU 4A**

**ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN ĐẠI ĐỘI ...
(LIÊN CHI ĐOÀN TIÊU ĐOÀN ...)
NHIỆM KỲ 2025 - 2027**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

MẪU 4B

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN CƠ SỞ TRUNG ĐOÀN ...
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

ĐỀ ÁN

**Ban chấp hành Chi đoàn... (Liên chi đoàn, Đoàn cơ sở...)
nhiệm kỳ 2025 - 20...**

Ban Chấp hành... là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa hai kỳ Đại hội của ... Để đáp ứng yêu cầu của công tác đoàn và phong trào thanh niên, việc xây dựng Ban Chấp hành... phải đảm bảo tính khoa học, dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng và thực hiện đúng quy định của Điều lệ Đoàn.

Ban chấp hành Chi đoàn... (Liên chi đoàn, Đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 20... - 20... xây dựng Đề án ban chấp hành Chi đoàn... (Liên chi đoàn, đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20..., trình đại hội chi đoàn... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh liên chi đoàn, đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20..., như sau:

I. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN BAN CHẤP HÀNH

1. Căn cứ nghị quyết đại hội Đảng, hướng dẫn đại hội đoàn của cơ quan chính trị cấp trên trực tiếp và cấp mình.
2. Căn cứ nhiệm vụ đơn vị và kế hoạch công tác thanh niên năm 2025.
3. Căn cứ yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động CTĐ&PTTN trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH.
4. Xuất phát từ những kinh nghiệm thực tiễn.

* **Chú ý:** Ngoài những căn cứ trên, tùy theo tính chất, nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị để xác định căn cứ cho sát với yêu cầu xây dựng đề án.

II. YÊU CẦU LỰA CHỌN XÂY DỰNG BAN CHẤP HÀNH

1. Xây dựng tập thể ban chấp hành chi đoàn... (liên chi đoàn, đoàn cơ sở...) có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, đạo đức tốt, trình độ, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Ban chấp hành đoàn các cấp phải bảo đảm tính hợp lý.

- Bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, tỷ lệ hợp lý về độ tuổi, số lượng, chất lượng.

- Ủy viên ban chấp hành được tái cử và giới thiệu mới.

- Ủy viên ban chấp hành là cán bộ chủ chốt, kiêm nhiệm.

- Ủy viên ban chấp hành là cán bộ, đoàn viên thuộc các đối tượng, lĩnh vực, tỷ lệ cán bộ nữ, dân tộc theo quy định.

3. Bảo đảm yêu cầu kế thừa và phát triển, đồng thời bảo đảm sự ổn định đội ngũ cán bộ chủ chốt trong nhiệm kỳ tới.

III. TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH

(theo Hướng dẫn)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban chấp hành chi đoàn... (liên chi đoàn, đoàn cơ sở...) triển khai đề án, lập danh sách dự kiến nhân sự ban chấp hành chi đoàn... (liên chi đoàn, đoàn cơ sở...) để ban chấp hành chi đoàn... (liên chi đoàn, đoàn cơ sở...), ban thường vụ... *(nếu có)* báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy, cơ quan chính trị cùng cấp, đoàn cấp trên *(nếu có)*, trước khi đưa ra hội nghị ban chấp hành chi đoàn... (liên chi đoàn, đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20... quyết định trình đại hội chi đoàn... (đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh liên chi đoàn, đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20...

T/M BAN CHẤP HÀNH (BAN THƯỜNG VỤ)

MẪU 5
BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

MẪU 5A

ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN ĐẠI ĐỘI
(LIÊN CHI ĐOÀN TIỂU ĐOÀN) ...
NHIỆM KỲ 2025 -...

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

MẪU 5B

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN CƠ SỞ TRUNG ĐOÀN ...
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

BIÊN BẢN

Đại hội Chi đoàn... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
Liên chi đoàn, Đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20...

Đại hội Chi đoàn... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Liên chi đoàn, Đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20... đã họp từ giờ....đến...giờ... ngày... /.../2025.

Đại hội có mặt... đoàn viên (đại biểu) trên tổng số... đoàn viên (đại biểu) được triệu tập.

Khách mời gồm có... đồng chí (ghi rõ họ tên và chức danh từng người):

1.

Đại hội bầu chủ tịch (đoàn chủ tịch) đại hội gồm... đồng chí:

1.

Đại hội bầu thư ký (đoàn thư ký) gồm... đồng chí:

1.

Đại hội đã bầu ban thẩm tra tư cách đại biểu gồm... đồng chí; do đồng chí
..... làm trưởng ban (đối với đại hội đại biểu).

Đại hội đã biểu quyết công nhận... đồng chí đủ tư cách đại biểu, trong đó có... đồng chí là ủy viên ban chấp hành đương nhiệm và... đồng chí do các đơn vị bầu; có... đại biểu bị bác tư cách đại biểu, vì... (nếu có), có... đại biểu vắng mặt.

I. ĐẠI HỘI ĐÃ NGHE BÁO CÁO TỔNG KẾT NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ TỚI

1. Về tổng kết nhiệm kỳ vừa qua và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới, có... đồng chí phát biểu ý kiến, với các nội dung như sau (tóm tắt ý kiến):

.....

.....

2. Đại hội đã biểu quyết các vấn đề sau (ghi rõ từng vấn đề, số phiếu hoặc tỷ lệ số phiếu biểu quyết tán thành tại đại hội):

.....

.....

II. ĐẠI HỘI ĐÃ NGHE BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN VÀO DỰ THẢO CÁC VẤN KIẾN CỦA ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ) ĐOÀN CẤP TRÊN

1. Về tổng kết nhiệm kỳ vừa qua, có... đồng chí phát biểu ý kiến, với các nội dung như sau *(tóm tắt ý kiến)*:

.....

.....

2. Về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ tới, có... đồng chí phát biểu ý kiến, với các nội dung như sau *(tóm tắt ý kiến)*:

.....

.....

3. Đại hội đã biểu quyết các vấn đề sau *(từng vấn đề ghi rõ số phiếu hoặc tỷ lệ số phiếu biểu quyết tán thành tại đại hội)*:

.....

.....

III. ĐẠI HỘI ĐÃ BẦU BAN CHẤP HÀNH CHI ĐOÀN (LIÊN CHI ĐOÀN, ĐOÀN CƠ SỞ...) NHIỆM KỲ 2025 - 20... VÀ BẦU ĐẠI BIỂU ĐI DỰ ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ) ĐOÀN CẤP TRÊN

1. Ban chấp hành chi đoàn (liên chi đoàn, đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20... gồm... đồng chí *(có biên bản kiểm phiếu kèm theo)*.

2. Đoàn đại biểu đi dự đại hội (hội nghị) đoàn cấp trên gồm... đồng chí *(có biên bản kiểm phiếu kèm theo)*.

IV. ĐẠI HỘI ĐÃ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VỚI .../... ĐOÀN VIÊN (ĐẠI BIỂU) TÁN THÀNH VÀ .../... ĐOÀN VIÊN (ĐẠI BIỂU) KHÔNG TÁN THÀNH *(có văn bản kèm theo)*.

Đại hội bế mạc hồi... giờ, ngày.../.../2025.

T/M THƯ KÝ (ĐOÀN THƯ KÝ)

(Ký, ghi rõ họ tên)

T/M CHỦ TỊCH (ĐOÀN CHỦ TỊCH)

(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU 6**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CỦA BAN CHẤP HÀNH**

**ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN, LIÊN CHI
ĐOÀN (ĐẠI BIỂU ĐOÀN CƠ SỞ...)
NHIỆM KỲ 2025 - 20...**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

BÁO CÁO

**Kiểm điểm của ban chấp hành Chi đoàn...(Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
Liên chi đoàn, Đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20...**

I. TÌNH HÌNH BAN CHẤP HÀNH NHIỆM KỲ VỪA QUA

1. Số lượng, cơ cấu ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư được bầu.
2. Tình hình biến động và công tác kiện toàn ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư trong nhiệm kỳ.

II. LỀ LỎI LÀM VIỆC, PHƯƠNG PHÁP CHỈ ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH

1. Lề lối làm việc:

-

2. Phương pháp tổ chức hoạt động:

-

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI... NHIỆM KỲ ...

1. Đặc điểm, tình hình nhiệm kỳ vừa qua:

- a) Thuận lợi.
- b) Khó khăn.

2. Kết quả hoạt động của ban chấp hành nhiệm kỳ qua:

- a) Hoạt động của ban chấp hành:

-

- b) Hoạt động của ban thường vụ (nếu có):

-

- c) Hoạt động của bí thư, phó bí thư:

- * Về công tác chỉ đạo:

-

- * Về điều hành:

-

- * Năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đoàn và phong trào thanh niên...

-
3. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của các ủy viên ban chấp hành:
-
4. Những khuyết điểm, yếu kém:
-
5. Một số kinh nghiệm rút ra:
-

T/M BAN CHẤP HÀNH (BAN THƯỜNG VỤ)

MẪU 7**BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU***(Áp dụng đối với đại hội đại biểu cấp cơ sở)*

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
LIÊN CHI ĐOÀN (ĐOÀN CƠ SỞ) ...
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra tư cách đại biểu dự Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh...,
nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Hôm nay, vào hồi ... giờ ... ngày..... tháng năm 2025

Ban thẩm tra tư cách đại biểu Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ... nhiệm kỳ 2025 - 2030, được đại hội bầu gồm các đồng chí:

1. Đồng chí Trưởng ban.
2. Đồng chí Ủy viên.
3. Đồng chí Ủy viên.

.....

Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu dự Đại hội như sau:

- Tổng số đại biểu được triệu tập: ... đồng chí.
- Số đại biểu có mặt: ... đồng chí.

I. THÀNH PHẦN ĐẠI BIỂU

1. Tổng số đại biểu đương nhiên: đồng chí =%.
2. Tổng số đại biểu do đại hội cấp dưới bầu: đồng chí =%.
3. Tổng số đại biểu được chỉ định: đồng chí =%.

II. PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG ĐẠI BIỂU**1. Giới tính**

- Đại biểu nam: đồng chí =%.
- Đại biểu nữ: đồng chí =%.

2. Đại biểu là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ... đồng chí =%.

3. Đại biểu là người dân tộc thiểu số: đồng chí =%.

4. Trình độ chuyên môn (nêu cụ thể từng loại và tỉ lệ %):

- Giáo sư:..... đồng chí = ...%

- Phó giáo sư: đồng chí =%.
- Tiến sỹ: đồng chí =%.
- Thạc sỹ: đồng chí =%.
- Đại học: đồng chí =%.
- Cao đẳng: đồng chí =%.
- Trung cấp: đồng chí =%.
- Trung học phổ thông: đồng chí =%.
- Khác: đồng chí =%.

5. Trình độ lý luận chính trị (nêu cụ thể từng loại và tỉ lệ %):

- Cao cấp: đồng chí =%.
- Trung cấp: đồng chí =%.
- Sơ cấp: đồng chí =%.

6. Tuổi bình quân của đại biểu dự đại hội là: tuổi.

7. Đại biểu trẻ tuổi nhất: tuổi.

8. Đại biểu cao tuổi nhất: tuổi.

(Căn cứ vào tình hình thực tế đại biểu, có thể đưa thêm các thống số khác hoặc lược bớt các nội dung trên).

Đến thời điểm này% đại biểu chính thức của Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ... nhiệm kỳ 2025 - 2030 đủ tư cách dự đại hội; có đồng chí không đủ tư cách dự đại hội *(nếu có)*.

Nếu có vấn đề gì phát sinh về tư cách đại biểu của đại hội chúng tôi xin tiếp tục báo cáo./.

T/M BAN THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU
TRƯỞNG BAN

(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU 8**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI***(Áp dụng đối với cấp cơ sở)*

**ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN (LIÊN CHI
ĐOÀN)... (ĐẠI BIỂU
ĐOÀN CƠ SỞ...)
NHIỆM KỲ 2025 - 20...**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội Chi đoàn (Liên Chi đoàn)... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
Đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20...**

Hôm nay, ngày... tháng... năm 2025, Đại hội Chi đoàn... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Liên chi đoàn..., Đoàn cơ sở...) làm việc trong thời gian ngày.

Sau khi nghe báo cáo tổng kết đánh giá việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 20... - 20... và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 20...; các tham luận của đồng chí và nghe ý kiến chỉ đạo của đại diện.... và đoàn cấp trên *(nếu có)*.

Đại hội Chi đoàn.... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Liên chi đoàn, Đoàn cơ sở...) nhiệm kỳ 2025 - 20...

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua báo cáo đánh giá tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 20... - 20...

2. Thông qua mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp CTD&PTTN nhiệm kỳ 2025 - 20...

3. Thông qua báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành nhiệm kỳ 20... - 20...

4. Thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý vào văn kiện đại hội đoàn cấp trên trực tiếp, các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những nội dung góp ý sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh *(nếu có)*.

5. Thông qua kết quả bầu ban chấp hành khoá mới và đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên.

Giao cho ban chấp hành khóa mới căn cứ nghị quyết đại hội, xây dựng các chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội./.

**ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN...
(LIÊN CHI ĐOÀN..., ĐẠI BIỂU ĐOÀN CƠ SỞ...)
NHIỆM KỲ 2025 - 20...**

MẪU 9**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG***(Áp dụng đối với cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên)***SƯ ĐOÀN (QUÂN KHU) ...
PHÒNG (CỤC) CHÍNH TRỊ ...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**Công tác đoàn và phong trào thanh niên Sư đoàn...(Quân khu...) 5 năm (2025-2030)**

Hội nghị tổng kết CTĐ&PTTN Sư đoàn... (Quân khu...) giai đoạn 2022-2025 tiến hành từ ngày..... đến ngày...../...../2025 tại, có ... đại biểu ưu tú, thay mặt cho ... cán bộ, ĐVTN Sư đoàn... (Quân khu...) về dự hội nghị.

Hội nghị đã thảo luận và nhất trí cao với báo cáo của phòng (cục) chính trị... tổng kết CTĐ&PTTN giai đoạn (2022 - 2025), phương hướng nhiệm vụ CTĐ&PTTN 5 năm (2025 - 2030). Hội nghị xác định chương trình hành động của tuổi trẻ Sư đoàn... (Quân khu...) trong 5 năm (2025 - 2030) như sau:

I. MỤC TIÊU**II. KHẨU HIỆU HÀNH ĐỘNG, KILAU ĐỘT PHÁ****1. Khẩu hiệu hành động:****2. Khẩu đột phá**

- Một là, ...

- Hai là, ...

- Ba là, ...

III. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU, BIỆN PHÁP**1. Thực hiện tốt nhiệm vụ trung tâm giáo dục và rèn luyện ĐVTN****a) Nội dung**

.....

b) Chỉ tiêu

.....

c) Biện pháp

.....

2. Triển khai phong trào "Thanh niên Quân đội rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ thời kỳ mới"**a) Mục tiêu của phong trào**

.....

b) Nội dung

.....

c) Biện pháp

.....

3. Củng cố, xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh, tích cực góp phần tham gia xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”

a) Nội dung

.....

b) Chỉ tiêu

.....

c) Biện pháp

.....

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phối hợp với tổ chức đoàn địa phương, đơn vị kết nghĩa góp phần thực hiện tốt chức năng đội quân công tác

a) Nội dung

.....

b) Chỉ tiêu

.....

c) Biện pháp

.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHÍNH TRỊ

(Ký, đóng dấu, họ và tên)

MẪU 10
BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

MẪU 10A

ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN ĐẠI ĐỘI ...
NHIỆM KỲ 2025 - 2027

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

MẪU 10B

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
LIÊN CHI ĐOÀN TIỂU ĐOÀN ...
(ĐOÀN CƠ SỞ TRUNG ĐOÀN ...)
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Bầu (ghi rõ bầu ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên...) **Đại hội Chi đoàn... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Liên chi đoàn..., Đoàn cơ sở..., Sư đoàn..., Quân đoàn 34) nhiệm kỳ (lần thứ...) 2025 - 20...**

Vào hồi... giờ... ngày... tháng... năm 2025, tại hội trường..., đại hội Chi đoàn... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Liên chi đoàn..., Đoàn cơ sở..., Sư đoàn..., Quân đoàn 34) nhiệm kỳ (lần thứ...) 2025 - 20..., tiến hành bầu tổ kiểm phiếu (ban kiểm phiếu) gồm:

1. Đồng chí - Trưởng ban.
2. Đồng chí - Thư ký.
3. Đồng chí - Ủy viên.

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu, nhiệm kỳ (lần thứ).....
với những nội dung cụ thể sau:

Danh sách bầu cử..... đã được đại hội thông qua là ... đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí
2. Đồng chí
3. Đồng chí

Tình hình bầu cử:

- Tổng số đại biểu được triệu tập: đồng chí.
- Tổng số đại biểu có mặt: đồng chí.
- Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

- Tổng số phiếu thu vào: phiếu.
- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu.
- Kết quả bầu cử cụ thể như sau (*Kết quả thứ tự theo danh sách bầu cử*):
1. Đồng chí phiếu / phiếu =%.
2. Đồng chí phiếu / phiếu =%.
3. Đồng chí phiếu / phiếu =%.

Theo quy định của Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các đồng chí sau đây trúng cử nhiệm kỳ 2025 - 20.. (theo thứ tự kết quả bầu cử từ cao xuống thấp):

1. Đồng chí phiếu / phiếu = ...%.
2. Đồng chí phiếu / phiếu = ...%.
3. Đồng chí phiếu / phiếu = ...%.

Chúng tôi lập biên bản này báo cáo kết quả trước đại hội và làm căn cứ để đoàn cấp trên công nhận.

CHỦ TỊCH (T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH) T/M TỔ KIỂM PHIẾU (BAN KIỂM PHIẾU)
(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU 11**TỜ TRÌNH ĐỀ NGHỊ CHUẨN Y KẾT QUẢ BẦU CỬ***(Áp dụng đối với cấp chi đoàn, liên chi đoàn)***BCH CHI ĐOÀN (LIÊN CHI ĐOÀN...)****ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Số: -TTr/BCH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

TỜ TRÌNH**V/v đề nghị chuẩn y kết quả bầu cử ban chấp hành, bí thư, phó bí thư
Chi đoàn...(Liên chi đoàn...) nhiệm kỳ 2025 - 20...**

Kính gửi: Ban chấp hành Liên chi đoàn... (Đoàn cơ sở...).

- Căn cứ Điều lệ Đoàn và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
 - Căn cứ kết quả bầu cử Ban Chấp hành (bí thư, phó bí thư) Chi đoàn..., (Liên chi đoàn...) nhiệm kỳ 2025 - 20... tại Đại hội Chi đoàn... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Liên chi đoàn..., nhiệm kỳ 2025 - 20...;

- Căn cứ kết quả bầu cử Ban Chấp hành (bí thư, phó bí thư) của Đại hội Chi đoàn... (đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Liên chi đoàn... nhiệm kỳ 2025 - 20...;

Để ban chấp hành Chi đoàn... (Liên chi đoàn...) nhiệm kỳ 2025 - 20... kịp thời lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nội dung nghị quyết đại hội đã đề ra, ban chấp hành Chi đoàn... (Liên chi đoàn...) kính đề nghị Ban Chấp hành Liên chi đoàn (Đoàn cơ sở)... quyết định chuẩn y kết quả bầu cử và công nhận Ban Chấp hành (bí thư, phó bí thư) của Chi đoàn... (Liên chi đoàn...) nhiệm kỳ 2025 - 20...

Hồ sơ đính kèm, gồm có:

- Đề án xây dựng ban chấp hành của Chi đoàn... (Liên chi đoàn...).
- Biên bản đại hội.
- Biên bản bầu cử ban chấp hành, bí thư, phó bí thư.
- Danh sách trích ngang Ban Chấp hành (mẫu M13)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

T/M BAN CHẤP HÀNH**BÍ THƯ***(Ký, ghi rõ họ và tên)*

MẪU 12**TỜ TRÌNH ĐỀ NGHỊ CHUẨN Y KẾT QUẢ BẦU CỬ***(Áp dụng đối với cấp đoàn cơ sở)***BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN CƠ SỞ...****ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Số: -TTr/BCH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

TỜ TRÌNH**V/v đề nghị chuẩn y kết quả bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ (nếu có),
bí thư, phó bí thư đoàn cơ sở... nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Kính gửi: Đảng ủy Trung đoàn (Lữ đoàn và tương đương)...

- Căn cứ Điều lệ Đoàn và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Căn cứ kết quả bầu cử Ban Chấp hành Đoàn cơ sở..., nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh..., nhiệm kỳ 2025 - 2030;
- Căn cứ kết quả bầu cử Ban Thường vụ (nếu có), bí thư, phó bí thư của Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh..., nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*Hội nghị ban chấp hành*) lần thứ nhất ngày.....;

Đề Ban Chấp hành Đoàn cơ sở..., nhiệm kỳ 2025 - 2030 kịp thời lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nội dung nghị quyết đại hội đã đề ra, Ban Chấp hành Đoàn cơ sở ... kính đề nghị Đảng ủy Trung đoàn (lữ đoàn và tương đương)...., quyết định chuẩn y kết quả bầu cử và công nhận Ban Chấp hành, Ban Thường vụ (nếu có), bí thư, phó bí thư Ban Chấp hành Đoàn cơ sở..., nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Hồ sơ đính kèm, gồm có:

- Đề án xây dựng ban chấp hành, ban thường vụ (nếu có) của Ban Chấp hành Đoàn cơ sở ...
- Biên bản đại hội.
- Biên bản hội nghị lần thứ nhất ban chấp hành.
- Biên bản bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ (nếu có), bí thư, phó bí thư.
- Danh sách trích ngang Ban Chấp hành (mẫu M13)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

T/M BAN CHẤP HÀNH (THƯỜNG VỤ...)**BÍ THƯ***(Ký, đóng dấu (nếu có), ghi rõ họ và tên)*

MẪU 13**TRÍCH NGANG LÝ LỊCH GIỚI THIỆU NHÂN SỰ BẦU BAN CHẤP HÀNH (ĐẠI BIỂU ĐI DỰ ĐẠI HỘI ĐOÀN CẤP TRÊN)****BCH CHI ĐOÀN (LIÊN CHI ĐOÀN...) ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Số: -TN/BCH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

**TRÍCH NGANG LÝ LỊCH
NHÂN SỰ**

TT	Họ tên	Năm sinh		Quê quán	Dân tộc	Trình độ		Ngày vào Đoàn	Ngày vào Đảng	Cấp bậc	Chức vụ			Đơn vị công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên môn, nghề vụ	Lý luận chính trị				Đảng	Chính quyền	Đoàn		
1															
2															
3															
...															

T/M BCH CHI ĐOÀN...

CÁC MẪU
Phiếu bầu trong đại hội đoàn các cấp

MẪU 1
MẪU PHIẾU BẦU DỪNG TRONG TRƯỜNG HỢP
SỐ LƯỢNG NGƯỜI TRONG DANH SÁCH BẦU CỬ
BẰNG VỚI SỐ LƯỢNG NGƯỜI ĐƯỢC BẦU

ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN...
(LIÊN CHI ĐOÀN...
ĐẠI BIỂU ĐOÀN CƠ SỞ...)
NHIỆM KỲ 2025 - 20...

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

PHIẾU BẦU

HỌ VÀ TÊN	ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý
1. Đồng chí.....	☐	☐
2. Đồng chí.....	☐	☐
.....	☐	☐

MẪU 2
MẪU PHIẾU BẦU DỪNG TRONG TRƯỜNG HỢP
SỐ LƯỢNG NGƯỜI TRONG DANH SÁCH BẦU CỬ
LỚN HƠN SỐ LƯỢNG NGƯỜI ĐƯỢC BẦU

ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN...
(LIÊN CHI ĐOÀN...
ĐẠI BIỂU ĐOÀN CƠ SỞ...)
NHIỆM KỲ 2025 - 20...

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng ... năm 2025

PHIẾU BẦU

1. Đồng chí.....
2. Đồng chí.....
3. Đồng chí.....